TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03**/2025/HSST
Ngày 29 – 7 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Trọng Phụng.**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Văn Thanh và bà Bùi Thị Hà.**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Nguyệt** – Thư ký tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: **Ông Phạm Văn Thành** - Chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2025/TLST-HS, ngày 25 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ tên: Lê Văn B; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29 tháng 01 năm 20xx, tại: Tỉnh Thanh Hóa;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; (Nay là thôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk).

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Con ông: Lê Văn Đ, sinh năm 19XX. Con bà Lê Thị H, sinh năm 19XX. Hiện cùng sinh sống tại: thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (Nay là thôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk).

Bị cáo có vợ là Đinh Thị H, sinh năm 19xx. Hiện sinh sống tại: thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; (Nay là thôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk). Bị cáo có 01 người con, sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/12/2024, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E, tỉnh Đắk Lắk khởi tố bị can về tội Tàng trữ hàng cấm, quy định tại khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự 2025. Đồng thời bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh (Hiện vụ án vẫn đang trong giai đoạn điều tra).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực 3 – Đắk Lắk từ ngày 01/4/2025 cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng

1/ Anh Lê Văn B1: Sinh năm 19xx (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (Nay là thôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk)

2/ Ông Phạm Văn Đ: Sinh năm 19xx (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (Nay là thôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn B là đối tượng nghiện ma túy. Thông qua mối quan hệ xã hội, Lê Văn B biết được tại khu vực đường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk có người nam thanh niên tên "T" bán ma túy (B không biết nhân thân, lai lịch của người này). Ngày 31/3/2025, Do có nhu cầu sử dụng ma túy, Lê Văn B một mình đón xe buýt từ huyện C đi đến đường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (gần khu vực siêu thị G) để tìm mua ma túy. Tại đây, Lê Văn B mua ma túy đá của người tên "T" với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Lê Văn B cất ma túy vào trong túi quần bên phải phía trước Bằng đang mặc rồi đón xe buýt đến khu vực siêu thị Co.opmart huyện C, sau đó đi nhờ xe người dân về nhà của mình tại thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Đến khoảng 22 giờ ngày 31/3/2025, khi Lê Văn B đang đứng trên đường bê tông phía trước cửa nhà của bị can thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ phát hiện kiểm tra. Tiến hành làm việc, Lê Văn B giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ một gói nylon kích thước (2,2 x 1,5)cm, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể. Lê Văn B khai nhận đây là ma túy đá Lê Văn B đã mua được trước đó với mục đích để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn B, niêm phong, thu giữ toàn bộ tang vật là số ma túy mà Lê Văn B đang tàng trữ trên người theo quy định của pháp luật. Đồng thời xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Lê Văn B, phát hiện dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ thu giữ vật chứng gồm: 01 một gói nylon kích thước (2,2 x 1,5)cm, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, là Ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1090 gam.

Tại bản kết luận giám định số 531/KL-KTHS ngày 08/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon kích thước (2,2 x 1,5)cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1090 gam.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 24 tháng 6 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, truy tố bị cáo Lê Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Lê Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự**.**

Xử phạt bị cáo Lê Văn B mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, có khối lượng: 0,0809 gam ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong một phong bì ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Lê Văn B – PC04" có các chữ ký, ghi tên Nguyễn Đình B, Nguyễn Bá H và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đ: Là hàng cấm, cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không tranh luận bào chữa gì mà chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tại liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn B tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 31/3/2025, tại thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Lê Văn B có hành vi tàng trữ 0,1090 gam, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ

tang vật. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy đều thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo những trình tự, thủ tục nghiêm ngặt, mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Người nghiện ma túy là tự tàn phá sức khỏe, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân làm lây truyền các căn bệnh xã hội và còn làm phát sinh những loại tội phạm khác nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã mua của một người nam thanh niên tên T (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 (một) gói nylon có kích thước (2,2x1,5)cm, bên trong có chứa 0,1090 gam ma túy loại: Methamphetamine, với số tiền là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) để về sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về nhân thân: Ngày 27/12/2024, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E, tỉnh Đắk Lắk khởi tố bị can về tội Tàng trữ hàng cấm, quy định tại khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự 2025. Đồng thời bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật vì vậy cần phải xử bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Với tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật góp phần giáo dục phòng ngừa tội phạm chung và riêng trong toàn xã hội.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Văn B: Ngày 16/6/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đ ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn B về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ, bằng hình thức phạt Cảnh cáo, là phù hợp.

Trong vụ án này đối với người thanh niên tên "T" bán ma túy cho Lê Văn B: Có đặc điểm là nam giới, cao khoảng 1,7m, da ngăn đen, dáng người gầy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã phối hợp với Công an phường T, thành phố B để xác minh nhân thân lai lịch, địa chỉ của người này. Tuy nhiên đến nay, Cơ quan điều tra vẫn chưa xác định được đối tượng là ai, có lai lịch như thế nào. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,0809 gam ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong một phong bì ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Lê Văn B – PC04" có các chữ ký, ghi tên Nguyễn Đình B, Nguyễn Bá H và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk: Là hàng cấm, cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn B **01 (một) năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 01/4/2025.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,0809 gam ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong một phong bì.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar "Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Đắk Lắk" đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/6/2025).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐắkLắk ;
- VKSND khu vực 3 - ĐắkLắk ;
- Phòng THADS KV3;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ -CA.T.Đắk Lắk ;
- Vụ giám đốc kiểm tra I;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Trọng Phụng